

Bản án số: 34/2019/HS-ST
Ngày 18/9/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LẠC - TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tô Thị Thùy Ngân

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Dương Thị Lâu

Ông Đàm Thế Dũng

- Thư ký phiên tòa: Bà Đàm Thị Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 34/2019/TLST-HS ngày 22 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2019/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2019 đối với:

Bị cáo **Tô Văn T**, sinh ngày 10 tháng 4 năm 1978

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm BT, xã XT, huyện BL, tỉnh Cao Bằng.

Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: Mù chữ; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Tô Ích Th (Đã chết) và bà Lãnh Thị Đ (Đã chết); Vợ: Nông Thị A, sinh năm 1985; Con: Bị cáo có 03 (Ba) con, con cả sinh năm 2006, con út sinh năm 2012.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

* Bị hại đồng thời là người được ủy quyền của đồng bị hại bà Hoàng Thị G: Ông Mã A C, sinh năm 1984; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm TT, xã XT, huyện BL, tỉnh Cao Bằng (Có mặt tại phiên tòa).

* Người bào chữa: Bà Nguyễn Thị E - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Cao Bằng (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 30/4/2019 Tô Văn T mang theo một con dao quắm, đi bộ từ nhà tại xóm BT, xã XT, huyện BL, tỉnh Cao Bằng đến khu rừng thuộc xóm TT, xã XT, huyện BL, tỉnh Cao Bằng tìm vỏ cây tẻng tảng để bán. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày T thấy một đàn bò đang ăn cỏ gần đó, quan sát xung quanh không có người T nảy sinh ý định trộm cắp một con bò đem bán lấy tiền sử dụng cho mục đích cá nhân. T lấy một đoạn dây rừng, sau đó T tiến đến gần con bò đực đang ăn cỏ gần đây. T cầm dao quắm mang theo cắt dây buộc chuông ở cổ con bò rồi rút dây và chuông bò vào rừng với mục đích để chủ bò và người khác không phát hiện. Sau khi rút chuông bò, T dùng dây rừng buộc vào dây xỏ mũi và dắt theo con bò đi khoảng 70m (Bảy mươi mét) thì bị chủ bò là anh Mã A C phát hiện. Khi bị phát hiện T dùng dao mang theo cắt dây rừng buộc con bò rồi bỏ chạy vào rừng. Sau đó T về nhà, sáng ngày 01/5/2019 T đi sang Trung Quốc làm thuê đến giữa tháng 5/2019 quay về Việt Nam.

Ngày 01/5/2019 ông Mã A C đến ban Công an xã XT, huyện BL, tỉnh Cao Bằng tố cáo về việc bị T trộm cắp con bò đực của gia đình ông. Sau khi tiếp nhận tố giác, Ban Công an xã đã chuyển đơn tố giác đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lạc giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 06/6/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lạc ra yêu cầu định giá tài sản số 16 gửi Hội đồng định giá tài sản huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng. Tài sản định giá là 01 (Một) con bò màu vàng đen; chiều cao 1,1m; chiều dài 1,65m; trọng lượng 250kg. Tại Kết luận định giá tài sản số 16 ngày 14/6/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng kết luận: con bò đực có giá trị 22.000.000 đồng (Hai mươi hai triệu đồng).

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Tô Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Ngày 30/4/2019 T đi vào rừng tìm cây tẻng tảng, tại khu rừng thuộc xóm TT, xã XT T nhìn thấy một đàn bò nên đã nảy sinh ý định trộm cắp. T đã lén lút trộm 01 (một) con bò đực, T dắt bò đi khoảng 70m (Bảy mươi mét) thì bị chủ bò là anh Mã A C phát hiện.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị hại đồng thời là người được ủy quyền của bị hại bà Hoàng Thị G ông Mã A C trình bày: Ngày 30/4/2019 ông thả bò tại khu rừng thuộc xóm TT, xã XT, huyện BL, tỉnh Cao Bằng. Khoảng 14 giờ cùng ngày ông phát hiện Tô Văn Th đang dắt con bò đực của ông. Khi phát hiện ông hô hoán, T vội vàng cắt dây buộc bò và bỏ chạy vào rừng. Ông yêu cầu xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật, không yêu cầu về trách nhiệm dân sự.

Tại bản Cáo trạng số 34/CT-VKSBL ngày 21/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Tô Văn T về tội "Trộm

cấp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Tô Văn T theo như bản Cáo trạng đã nêu. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình 2015: Tuyên bố bị cáo Tô Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản", xử phạt bị cáo từ 18 (Mười tám) đến 24 (Hai mươi tư) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 (Ba mươi sáu) đến 48 (Bốn mươi tám) tháng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015: Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) con dao găm và 01 (Một) mõ dao.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016 /UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Tô Văn T trình bày: Nhất trí với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát về tội Trộm cắp tài sản. Tuy nhiên khi lượng hình đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết sau: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, nhận thức về pháp luật còn hạn chế, sinh ra và lớn lên tại vùng kinh tế đặc biệt khó khăn. Hành vi phạm tội của bị cáo không có sự chuẩn bị từ trước, hành động bộc phát nên nảy sinh trộm bò để bán lấy tiền. Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo Thưa hưởng mức án 18 (Mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Bị cáo Tô Văn Thưa thừa nhận hành vi của mình là sai, là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Tô Văn T thừa nhận bản Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng. Hội đồng xét xử xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ.

Khi thực hiện hành vi bị cáo là người đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự đối với mọi hành vi do mình gây ra. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp; Ngày 30/4/2019 bị cáo đã lén lút, chiếm đoạt tài sản của bị hại với giá trị 22.000.000 đồng (Hai mươi hai triệu đồng). Hành vi của bị cáo đã xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an ninh xã hội ở địa phương.

Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017 quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:...."

Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản"

Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo Tô Văn T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân; Tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Bị cáo Tô văn T được sinh ra và lớn lên tại xã XT, huyện BL, tỉnh Cao Bằng. Bị cáo không biết chữ, bị cáo có sức khỏe lao động, được sống trong môi trường xã hội lành mạnh nhưng không chịu khó tu dưỡng rèn luyện đạo đức, chỉ vì ham muốn lợi ích trước mắt mà không làm chủ được bản thân nên đã dẫn thân vào con đường phạm tội. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là sai, là vi phạm pháp luật nhưng vẫn bất chấp thực hiện. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, không có tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần đưa ra một mức án phù hợp để giám sát giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015:

Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) con dao quắm và 01 (Một) mõ dao.

Toàn bộ vật chứng của vụ án đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 23 tháng 8 năm 2019.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của Pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017: Tuyên bố bị cáo Tô Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017 xử phạt bị cáo Tô Văn T 18 (Mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 (Ba mươi sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã XT, huyện BL, tỉnh Cao Bằng giám sát, giáo dục. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (Hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) con dao quắm và 01 (Một) mõ dao.

Toàn bộ vật chứng vụ án đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 23/8/2019.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Bị cáo Tô Văn T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp công quỹ nhà nước.

Án xử sơ thẩm có mặt bị cáo, bị hại. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện; VKSND tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- Công an huyện, Nhà tạm giữ;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND xã XT;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

TÔ THỊ THÙY NGÂN